

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN
PHƯỚC LONG – TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 06-3-2018

“V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con ”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC LONG - TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Huỳnh Tố Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Danh Hưởng

2. Bà Nguyễn Hồng Lành

- Thư ký phiên tòa: Ông Danh Văn An- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phước Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Vũ Loan – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phước Long, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 171/2017/TLST – HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2017 về việc: “Tranh chấp ly hôn và nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2018/QĐXX-ST ngày 16 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Quốc V, sinh năm 1979.

Trú Tại: ấp A, xã P, huyện P, tỉnh B.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1978.

Trú Tại: ấp B, xã P, huyện P, tỉnh B.

(Anh Nguyễn Quốc V, chị Nguyễn Thị N vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 02 tháng 10 năm 2017 và trong quá trình xét xử nguyên đơn anh Nguyễn Quốc V trình bày: Anh Nguyễn Quốc V và chị Nguyễn Thị N xây dựng hôn nhân vào năm 1996, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phong Thạnh Tây B, quá trình chung sống vợ chồng anh có 02 con chung là cháu Nguyễn Văn H, sinh năm 1999 và cháu Nguyễn Thị Ngân H, sinh năm 2002, hiện cháu Nguyễn Văn H đã trưởng thành còn cháu Nguyễn Thị Ngân H đang chung sống với chị Nguyễn Thị N. Quá trình chung sống vợ chồng anh bất đồng quan điểm, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc và đã ly thân từ những năm trước. Nay anh yêu cầu ly hôn, đồng ý giao con cho chị Nguyễn Thị N nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con. Vợ chồng anh có tạo lập được tài sản chung là căn nhà hiện

hiện chị Nguyễn Thị N đang ở nhưng anh không yêu cầu Tòa án giải quyết, vợ chồng anh không nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng anh nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo bị đơn chị Nguyễn Thị N trình bày: Về hôn nhân và con chung, về tài sản chung như anh Nguyễn Quốc V trình bày là đúng. Vợ chồng chị có mâu thuẫn, tính tình không còn hợp với nhau, do anh Việt có người phụ nữ khác, hiện vợ chồng chị đã ly thân, tuy nhiên chị không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh Việt, về con chung chị đồng ý nuôi con không yêu cầu anh Việt cấp dưỡng, về tài sản chung chị sẽ tự thỏa thuận với anh Việt không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về chứng cứ Tòa án đã thu thập được: Bản tự khai của anh Nguyễn Quốc V, chị Nguyễn Thị N, biên bản lấy lời khai của anh Nguyễn Quốc V, chị Nguyễn Thị N, giấy đăng ký kết hôn, giấy khai sinh của cháu Nguyễn Thị Ngân H, biên bản xác minh tình trạng hôn nhân giữa anh Nguyễn Quốc V và chị Nguyễn Thị N; Đơn xin xác nhận địa chỉ của chị Nguyễn Thị N.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn sơ thẩm như sau:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của mình đúng theo quy định của Pháp luật. Nguyên đơn cũng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Anh Nguyễn Quốc V đã có đơn xin xét xử vắng mặt, đối với bị đơn chị Nguyễn Thị N đã được triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa, tuy nhiên chị Nguyễn Thị N đã vắng mặt lần thứ hai không có lý do, vì vậy đề nghị căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với anh Nguyễn Quốc V, chị Nguyễn Thị N. Từ đó đại diện Viện kiểm sát không có kiến nghị gì về tố tụng cần khắc phục đối với vụ án.

Về nội dung: Anh Nguyễn Quốc V và chị Nguyễn Thị N xây dựng hôn nhân có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nay xét thấy tình trạng hôn nhân của anh Nguyễn Quốc V và chị Nguyễn Thị N đã trầm trọng, không thể hàn gắn được nữa nên đề nghị căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Quốc V đối với chị Nguyễn Thị N; Về con chung: Anh Nguyễn Quốc V và chị Nguyễn Thị N có yêu cầu nếu cháu Nguyễn Thị Ngân H muốn sống với ai thì người đó sẽ nuôi dưỡng. Tại biên bản lấy lời khai của cháu Nguyễn Thị Ngân H ngày 06/02/2018 thì cháu Nguyễn Thị Ngân H có yêu cầu được chung sống với chị Nguyễn Thị N khi anh Việt và chị A ly hôn. Vì vậy đề nghị giao cháu Nguyễn Thị Ngân H cho chị Nguyễn Thị N nuôi dưỡng giáo dục, anh Nguyễn Quốc V có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được quyền cản trở. Về cấp dưỡng nuôi con do chị Nguyễn Thị N không có yêu cầu anh Nguyễn Quốc V cấp dưỡng nuôi con, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung: do anh Nguyễn Quốc V và chị Nguyễn Thị N không yêu cầu nên đề nghị không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngày 02 tháng 10 năm 2017 anh Nguyễn Quốc V có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với chị Nguyễn Thị N; cùng ngày anh Nguyễn Quốc V đã nộp tạm ứng án phí theo quy định của pháp luật và Tòa án đã thụ lý giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phước Long. Anh Nguyễn Quốc V đã có đơn xin xét xử vắng mặt, chị Nguyễn Thị N đã được triệu tập hợp lệ đến tham phiên tòa, tuy nhiên chị Nguyễn Thị N vắng mặt lần thứ hai không có lý do chính đáng, mặc dù đã được triệu tập hợp lệ, vì vậy căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị N, anh Nguyễn Quốc V.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Quốc V và chị Nguyễn Thị N xây dựng hôn nhân vào năm 1996 trên cơ sở tự nguyện không bị ai ép buộc, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán tại địa phương và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phong Thạnh Tây B theo đúng quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình. Theo anh Nguyễn Quốc V xác định quá trình chung sống anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, cuộc sống vợ chồng bất đồng quan điểm, mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị đã trầm trọng, không thể hàn gắn được nữa, nên anh yêu cầu được ly hôn. Tại biên bản xác minh tình trạng hôn nhân của anh Nguyễn Quốc V và chị Nguyễn Thị N tại địa phương ngày 05/01/2017 thì xác định được trong cuộc sống hôn nhân vợ chồng anh Nguyễn Quốc V và chị Nguyễn Thị N phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng không tin tưởng nhau, vợ chồng thường xuyên cự cãi và đánh đập nhau. Từ đó có cơ sở xác định cuộc sống hôn nhân giữa anh Nguyễn Quốc V và chị Nguyễn Thị N đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, vì vậy căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Quốc V ly hôn với chị Nguyễn Thị N.

[3] Về quan hệ con chung: Anh Nguyễn Quốc V và chị Nguyễn Thị N có hai con chung là cháu Nguyễn Văn H, sinh năm 1999 và cháu Nguyễn Thị Ngân H, sinh năm 2002, hiện cháu Nguyễn Văn H đã trưởng thành còn cháu Nguyễn Thị Ngân H đang chung sống với chị Nguyễn Thị N, cháu Nguyễn Thị Ngân H có nguyện vọng sống cùng chị Nguyễn Thị N, anh Nguyễn Quốc V đồng ý giao con cho chị Nguyễn Thị N nuôi dưỡng giáo dục, chị Nguyễn Thị N đồng ý nuôi con, vì vậy ghi nhận sự thỏa thuận của anh Nguyễn Quốc V và chị Nguyễn Thị N giao con chung là cháu Nguyễn Thị Ngân H cho chị Nguyễn Thị N nuôi dưỡng giáo dục, anh Nguyễn Quốc V có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được quyền cản trở. Về cấp dưỡng nuôi con do chị Nguyễn Thị N không có yêu cầu anh Nguyễn Quốc V cấp dưỡng nuôi con, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Anh Nguyễn Quốc V được phép thăm nom chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

[4] Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Quốc V và chị Nguyễn Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết. Từ đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Nguyễn Quốc V phải chịu 300.000đ.

[6] Từ những nhận định trên xét đề nghị của đại viện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long về nội dung giải quyết vụ án là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng các Điều 28, Điều 35, Điều 207 Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 9, Điều 56, Điều 58, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình được sửa đổi bổ sung năm 2014;

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Nguyễn Quốc V và chị Nguyễn Thị N

2. Về nuôi con chung:

2.1 Giao cháu Nguyễn Thị Ngân H, sinh ngày 16/8/2002 cho chị Nguyễn Thị N nuôi dưỡng.

2.2 Anh Nguyễn Quốc V không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Nguyễn Thị N không có yêu cầu. Anh Nguyễn Quốc V có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở.

3. Về chia tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Quốc V, chị Nguyễn Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Quốc V phải chịu tiền án phí sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), anh Nguyễn Quốc V đã nộp tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0009978 ngày 02/10/2017 của Cơ quan thi hành án dân sự huyện Phước Long. Đối trừ anh Nguyễn Quốc V đã nộp đủ.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành

án theo Điều 6; quyền và nghĩa vụ theo các Điều 7, 7a, 7b; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bạc Liêu
- CQTHA huyện Phước Long
- VKSND huyện Phước Long
- UBND xã P
- Các đương sự
- Lưu

Hồ Huỳnh Tố Hiền